

**PHỤ LỤC II**  
**CÁC VỊ TRÍ HẠN CHẾ KHỔ GIỚI HẠN TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Stt	Tên đường (quốc lộ, đường tỉnh,...)	Lý trình		Tỉnh/thành phố	Cấp kỹ thuật hiện tại của đường bộ		Thông tin hạn chế tải trọng, khổ giới hạn của đường			Ghi chú
		từ Km	đến Km		ĐB	MN	Tình trạng tải trọng (tấn)	Chiều rộng hạn chế (biển hạn chế chiều ngang xe)	Chiều cao hạn chế (biển hạn chế chiều cao)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
<b>I</b>	<b>Quốc lộ</b>									
1	QL.4D	Km159+800		Lào Cai		V	KGH		4,70	Cổng chào
2	QL70	Km197+810		Lào Cai		III	KGH		4,46	Cầu chui đường sắt
3	QL4E	Km53+460		Lào Cai		IV	KGH		4,50	Cầu chui đường sắt
4	QL4E	Km55+500		Lào Cai		IV	KGH		4,50	Cầu chui đường sắt
5	QL4E	Km62+380		Lào Cai		IV	KGH		4,50	Cầu chui đường sắt
<b>II</b>	<b>Đường tỉnh</b>									
1	ĐT.151	Km9+500		Lào Cai		IV	KGH		4,50	Băng tải nhà máy tuyển
2	ĐT.152	Km53+998		Lào Cai		III	KGH		4,50	Cầu chui cao tốc (Đoạn Cầu Mây-Phố Lu)
3	ĐT.160	Km129+00		Lào Cai		B-GTNT	KGH		4,00	Cổng chào
4	ĐT.172	Km 1+980		Lào Cai		IV	KGH		4,50	Cầu chui cao tốc

**Ghi chú:**

- KGH: Không giới hạn